

Trường THCS Lý Thường Kiệt
Tổ Xã Hội

ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I. Năm học 2025 – 2026

MÔN: Lịch sử và Địa lí 8

Thời gian: 60 phút

I. MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA

[illegible]

	KỈ XVI ĐẾN THẾ KỈ XVIII	Trịnh – Nguyễn																	
		Quá trình khai phá vùng đất phía Nam từ thế kỉ XVI đến thế kỉ XVIII											1			1		1 10%	
Số câu			4	2	2	1 câu 4 ý							1	1	5	3	3	11	
			6			1						2			5	3	3	11	
Số điểm			2			1,0						2,0			2,0	1,5	1,5	5	
Tỉ lệ %			20			10						20			20	15	15	50	
PHÂN MÔN ĐỊA LÍ																			
STT	Chủ đề/chương	Nội dung/đơn vị kiến thức	Mức độ đánh giá												Tổng			Điểm ; Tỉ lệ %	
			TNKQ									Tự luận							
			Nhiều lựa chọn			Đúng – Sai			Trả lời ngắn										
			Biết	Hiểu	Vận dụng	Biết	Hiểu	Vận dụng	Biết	Hiểu	Vận dụng	Biết	Hiểu	Vận dụng	Biết	Hiểu	Vận dụng		
1	ĐẶC ĐIỂM VỊ TRÍ ĐỊA LÍ VÀ PHẠM VI LÃNH THỔ, ĐỊA HÌNH VÀ	Đặc điểm vị trí địa lí và phạm vi lãnh thổ					1 câu 4 ý						1			1	1		2,0 20%
		Đặc điểm địa hình	2						2							4			1.0 10%

	KHOÁNG SẢN VIỆT NAM	Ảnh hưởng của địa hình đối với sự phân hoá tự nhiên và khai thác kinh tế			2								1			3	1.5 15%	
		Đặc điểm chung của tài nguyên khoáng sản, sử dụng hợp lí tài nguyên khoáng sản							2						2		0.5 5%	
Số câu			2		2		1 câu 4 ý		2	2		1		1	5	3	3	11
			4			1			4			2			5	3	3	11
Số điểm			1,0			1,0			1,0			2,0			2,0	1,5	1,5	5,0
Tỉ lệ %			10			10			10			20			20	15	15	50
Tổng số câu			12			2			4			4			10	6	6	22
Tổng số điểm			3,0			2,0			1,0			4,0			4,0	3,0	3,0	10,0
Tỉ lệ %			30			20			10			40			40	30	30	100

	ĐẦU THẾ KỈ XVI ĐẾN THẾ KỈ XVIII	triều, Trịnh – Nguyễn	Giải thích được nguyên nhân bùng nổ, hệ quả của cuộc xung đột Nam- Bắc triều, Trịnh- Nguyễn.											
		Quá trình khai phá vùng đất phía Nam từ thế kỉ XVI đến thế kỉ XVIII	Thông hiểu – Trình bày được khái quát quá trình khai phá vùng đất phía Nam của Đại Việt từ thế kỉ XVI đến thế kỉ XVIII.										1	
Số câu				4	2	2	1						1	1
				6			1						2	
Số điểm				2,0			1,0			0			2,0	
Tỉ lệ %				20			10			0			20	
PHÂN MÔN ĐỊA LÍ														
1	ĐẶC ĐIỂM VỊ TRÍ ĐỊA LÍ VÀ PHẠM VI LÃNH THỔ, ĐỊA HÌNH VÀ KHOÁNG SẢN VIỆT NAM	Đặc điểm vị trí địa lí và phạm vi lãnh thổ	Nhận biết – Trình bày được đặc điểm vị trí địa lí, phạm vi lãnh thổ nước ta và các tỉnh, thành phố.					1 câu 4 ý					1	
		Đặc điểm địa hình	Nhận biết – Trình bày được một trong những đặc điểm chủ yếu của địa hình Việt Nam.	2						2				

		Ảnh hưởng của địa hình đối với sự phân hoá tự nhiên và khai thác kinh tế	Vận dụng - Chứng minh ảnh hưởng của sự phân hoá địa hình đối với sự phân hoá lãnh thổ tự nhiên và khai thác kinh tế.			2								1
		Đặc điểm chung của tài nguyên khoáng sản, sử dụng hợp lí tài nguyên khoáng sản	Thông hiểu – Trình bày và giải thích được đặc điểm chung của tài nguyên khoáng sản Việt Nam.							2				
Số câu				2		2		1		2	2		1	1
				4			1			4			2	
Số điểm				1,0			1,0			1,0			2,0	
Tỉ lệ %				10			10			10			20	
Tổng số câu				10			2			4			4	
Tổng số điểm				3,0			2,0			1,0			4,0	
Tỉ lệ %				30			20			10			40	

A. PHÂN MÔN LỊCH SỬ

Phần I: Trắc nghiệm (3 điểm)

Trắc nghiệm nhiều lựa chọn: Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 6; mỗi câu hỏi chỉ chọn 1 phương án

Câu 1: Chiến tranh giành độc lập của 13 thuộc địa Anh ở Bắc Mỹ (1775 – 1783) có tính chất như thế nào?

- A. Cuộc đấu tranh của nông dân chống lại địa chủ phong kiến
- B. Cuộc chiến tranh giải phóng dân tộc và cách mạng tư sản
- C. Cuộc nội chiến giữa các bang ở Bắc Mỹ
- D. Cuộc chiến tranh tôn giáo giữa người Anh và người Mỹ

Câu 2: Ý nghĩa lớn nhất của Chiến tranh giành độc lập của 13 thuộc địa Anh ở Bắc Mỹ là gì?

- A. Giúp Mỹ trở thành nước quân chủ lập hiến đầu tiên ở Châu Mỹ.
- B. Đưa Mỹ trở thành trung tâm công nghiệp của thế giới.
- C. Lật đổ ách thống trị của thực dân Anh, thành lập hợp chủng quốc Mỹ.
- D. Giúp nhân dân Châu Âu giành độc lập.

Câu 3: Nội dung nào dưới đây **KHÔNG** phản ánh đúng tình hình nước Pháp cuối thế kỉ XVIII?

- A. Sản xuất nông nghiệp lạc hậu, mất mùa thường xuyên diễn ra.
- B. Trật tự ba đẳng cấp ngày càng khoét sâu mâu thuẫn trong xã hội.
- C. Chế độ quân chủ lập hiến kìm hãm sự phát triển của nền kinh tế.
- D. Trào lưu Triết học Ánh sáng được sự truyền bá trong xã hội.

Câu 4: Nguyên nhân trực tiếp làm bùng nổ Cách mạng tư sản Pháp là gì?

- A. Vua Lu-i XVI cho triệu tập Hội nghị ba đẳng cấp để tăng thuế
- B. Nông dân nổi dậy chiếm cung điện Véc-xai
- C. Quân đội của vua đàn áp cuộc khởi nghĩa ở Pa-ri
- D. Giai cấp tư sản tuyên bố thành lập nền cộng hòa

Câu 5: Một trong những kết quả lớn nhất của Cách mạng tư sản Pháp là:

- A. Thiết lập nền cộng hòa tư sản đầu tiên ở Châu Âu.
- B. Đưa Pháp trở thành đế quốc thực dân hùng mạnh nhất thế giới.
- C. Mở đầu thời kỳ phát triển của phong kiến Châu Âu.
- D. Giúp Pháp thoát khỏi ảnh hưởng của Anh.

Câu 6: Trước khi Cách mạng tư sản Pháp bùng nổ, xã hội Pháp tồn tại mâu thuẫn chủ yếu giữa các giai cấp nào?

- A. Giữa quý tộc và nông dân
- B. Giữa tầng lữ, quý tộc với đẳng cấp thứ 3
- C. Giữa vua pháp với tầng lớp quý tộc
- D. Giữa tư sản và nông dân

Câu 7: Cuộc xung đột Nam – Bắc triều và Trịnh – Nguyễn kéo dài đã gây ra hậu quả nghiêm trọng nào nhất đối với sự phát triển của đất nước?

- A. Làm cho đất nước chia cắt lâu dài, kinh tế – xã hội bị suy yếu.
- B. Giúp mở rộng quan hệ buôn bán với nước ngoài.
- C. Tạo điều kiện cho nông nghiệp phát triển mạnh mẽ.
- D. Thúc đẩy văn hóa – giáo dục phát triển đồng đều ở hai miền.

Câu 8: Nếu em là người dân sống trong thời kỳ Trịnh – Nguyễn phân tranh, em sẽ mong muốn điều gì nhất để đất nước phát triển ổn định?

- A. Hai bên tiếp tục chiến đấu để giành quyền lực tuyệt đối
- B. Hai bên hòa giải, thống nhất đất nước để nhân dân yên ổn làm ăn
- C. Một bên chiếm ưu thế và cai trị cả nước

D. Cả hai bên đóng cửa đất nước, không giao lưu buôn bán

Câu 9: Đọc đoạn trích sau và hãy xác định các nhận định dưới đây là **Đúng (Đ)** hay **Sai (S)**:

“Cuộc Cách mạng tư sản Anh giữa thế kỉ XVII là một trận tấn công vào thành trì của chế độ cũ để xây dựng chế độ mới, lật đổ quan hệ sản xuất phong kiến lạc hậu, mở đường cho sức sản xuất tư bản chủ nghĩa phát triển.”
(Theo **Vũ Dương Ninh (chủ biên)**, *Lịch sử thế giới cận đại*, NXB Giáo dục, tr. 9).

A. Cách mạng tư sản Anh nổ ra nhằm chống lại chế độ phong kiến lỗi thời, mở đường cho xã hội tư bản phát triển.

B. Cách mạng tư sản Anh chỉ là cuộc nổi dậy của nông dân chống địa chủ phong kiến.

C. Cách mạng tư sản Anh đã góp phần lật đổ chế độ phong kiến chuyên chế ở Anh.

D. Cách mạng tư sản Anh không làm thay đổi cơ bản chế độ chính trị – xã hội ở Anh.

Phần II: Tự luận (2 điểm)

Câu 1: (1,0đ) Cuộc cách mạng công nghiệp đã có những tác động quan trọng nào về sản xuất và đời sống của con người?

Câu 2: (1,0đ) Quá trình thực thi chủ quyền đối với quần đảo Hoàng Sa và quần đảo Trường Sa của các chúa Nguyễn có ý nghĩa như thế nào?

B. PHÂN MÔN ĐỊA LÍ

Phần I: Trắc nghiệm (3,0 điểm)

Trắc nghiệm nhiều lựa chọn: Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 4; mỗi câu hỏi chỉ chọn 1 phương án

Câu 1: Hướng địa hình vòng cung là đặc trưng của vùng núi nào sau đây?

A. Trường Sơn Nam

C. Đông Bắc

B. Tây Bắc

D. Trường Sơn Bắc

Câu 2: Dạng địa hình các-xtơ độc đáo với nhiều hang động ở nước ta được hình thành chủ yếu do tác động của yếu tố nào?

A. Vận động tạo núi Hi-ma-lay-a

C. Hoạt động bồi tụ của sông ngòi

B. Quá trình phong hóa đá granit

D. Quá trình hòa tan đá vôi của nước mưa

Câu 3: Nếu một công ty muốn đầu tư phát triển vùng chuyên canh cây công nghiệp lâu năm (cà phê, cao su) quy mô lớn, họ nên ưu tiên khảo sát ở vùng nào sau đây?

A. Đồng bằng sông Hồng

C. Vùng núi Đông Bắc

B. Vùng núi Trường Sơn Nam

D. Đồng bằng duyên hải miền Trung

Câu 4: Việc xây dựng các cảng nước sâu ở duyên hải Nam Trung Bộ thuận lợi hơn các vùng khác chủ yếu là do đâu?

A. Thềm lục địa nông và mở rộng.

C. Bờ biển mài mòn, khúc khuỷu, có nhiều vũng, vịnh kín gió.

B. Có nhiều bãi bùn rộng và rừng ngập mặn.

D. Có nhiều hệ thống sông lớn đổ ra biển.

Trắc nghiệm trả lời ngắn: Thí sinh trả lời từ câu 5 đến câu 8

Câu 5. Vùng núi nào có địa hình cao nhất nước ta?

Câu 6. Đồng bằng nào được xem là lớn nhất nước ta?

Câu 7. Phần lớn các mỏ khoáng sản của nước ta có trữ lượng như thế nào?

Câu 8. Dựa vào tính chất và công dụng, các khoáng sản sắt, đồng, thiếc, bô-xít,... được xếp vào nhóm nào?

Câu 9: Đọc đoạn trích sau và hãy xác định các nhận định dưới đây là **Đúng (Đ)** hay **Sai (S)**:

“Vị trí địa lí và phạm vi lãnh thổ đã tạo nên đặc điểm cơ bản của thiên nhiên nước ta, đó là thiên nhiên nhiệt đới ẩm gió mùa, chịu ảnh hưởng sâu sắc của biển và phân hoá đa dạng.”

(Nguồn: Sách giáo khoa *Lịch sử và Địa lí 8*)

A. Thiên nhiên nước ta phân hóa đa dạng chỉ theo chiều Bắc – Nam.

B. Sự phân hóa của khí hậu là nguyên nhân chính dẫn đến sự phân hóa của đất và sinh vật.

C. Ảnh hưởng của biển không tác động sâu vào đất liền do lãnh thổ rộng lớn.

D. Tính chất nhiệt đới ẩm gió mùa là đặc điểm tự nhiên cơ bản, bao trùm nhất của nước ta.

Phần II: Tự luận (1,5 điểm)

Câu 1(1đ): Em hãy trình bày những đặc điểm nổi bật về vị trí địa lí của Việt Nam?

Câu 2(1đ): Em hãy chứng minh ảnh hưởng của địa hình đối với khai thác kinh tế của địa phương?

Họ và tên: Lớp :	Điểm	Nhận xét
---	-------------	-----------------

Phần 1: Trắc nghiệm nhiều lựa chọn: mỗi câu học sinh chọn 1 đáp án đúng

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8
Đáp án								

Câu 9: mỗi ý A, B, C, D dưới đây: đúng ghi chữ Đ, sai ghi chữ S

A	B	C	D

II. Tự luận

This image shows a full page of white paper with horizontal dotted lines. The lines are evenly spaced and run across the width of the page, providing a guide for handwriting or typing. There are no margins, text, or other markings on the page.

Phần 1: Trắc nghiệm nhiều lựa chọn: mỗi câu học sinh chọn 1 đáp án đúng

Câu	1	2	3	4
Đáp án				

Câu 5:
 Câu 6:
 Câu 7:
 Câu 8:

Câu 9: mỗi ý A, B, C, D dưới đây: đúng ghi chữ Đ, sai ghi chữ S

A	B	C	D

II. Tự luận

IV. HƯỚNG DẪN CHẤM, THANG ĐIỂM

PHÂN MÔN LỊCH SỬ									
Câu		Nội dung						Điểm	
Phần trắc nghiệm (3,0 điểm)	Trắc nghiệm nhiều lựa chọn: Mỗi đáp án đúng đạt 0,25 điểm= 2,0 điểm								2,0
	1	2	3	4	5	6	7	8	
	B	C	C	A	A	B	A	B	
	Trắc nghiệm đúng sai: Mỗi đáp án đúng đạt 0,25 điểm= 1,0 điểm								1,0
	A		B		C		D		
	Đúng		Sai		Đúng		Sai		
Phần tự luận (2,0 điểm)	Câu 1: * Tác động đến đời sống sản xuất: - Làm thay đổi căn bản quá trình sản xuất, nâng cao năng suất lao động, thúc đẩy nhiều ngành kinh tế khác phát triển, tạo ra nguồn của cải dồi dào cho xã hội. - Bộ mặt của các nước tư bản thay đổi với nhiều khu công nghiệp lớn và thành phố đông dân mọc lên. Chuyển xã hội loài người từ văn minh nông nghiệp sang văn minh công nghiệp.								0,25
	* Tác động đối với đời sống xã hội - Hình thành hai giai cấp cơ bản của xã hội tư bản, đó là tư sản và vô sản. - Mâu thuẫn giữa giai cấp tư sản và giai cấp vô sản ngày càng sâu sắc.								0,25
									0,5
	Câu 2: - Những hoạt động của chính quyền chúa Nguyễn đã khẳng định việc xác lập chủ quyền của Việt Nam đối với quần đảo Hoàng Sa và quần đảo Trường Sa, đặt cơ sở lịch sử để thực thi chủ quyền của Việt Nam đối với hai quần đảo này. - Trường Sa và Hoàng Sa là vùng biển đảo không thể tách rời với đời sống của cư dân ven biển miền Trung Việt Nam từ thế kỉ XVII.								0,5
									0,5
PHÂN MÔN ĐỊA LÍ									
Phần trắc nghiệm	Trắc nghiệm nhiều lựa chọn: Mỗi đáp án đúng đạt 0,25 điểm= 1,0 điểm								1,0

(3,0 điểm)	1	2	3	4									
	C	D	B	C									
	Trắc nghiệm trả lời ngắn: Mỗi đáp án đúng đạt 0,25 điểm= 1,0 điểm Câu 5: Tây Bắc Câu 6: Sông Cửu Long Câu 7: Trung bình và nhỏ Câu 8: Khoáng sản kim loại					1,0							
	Trắc nghiệm đúng sai: Mỗi đáp án đúng đạt 0,25 điểm= 1,0 điểm Câu 9					1,0							
	<table><tr><td>A</td><td>B</td><td>C</td><td>D</td></tr><tr><td>Sai</td><td>Đúng</td><td>Sai</td><td>Đúng</td></tr></table>				A	B	C	D	Sai	Đúng	Sai	Đúng	
A	B	C	D										
Sai	Đúng	Sai	Đúng										
Phần tự luận (2,0 điểm)	Câu 1: (1,0 đ) + Việt Nam nằm ở rìa đông bán đảo Đông Dương, gần trung tâm khu vực Đông Nam Á. Phía Bắc giáp Trung Quốc, phía Tây giáp Lào, Cam-pu-chia và phía Đông giáp biển. + Nước ta nằm ở vị trí nội chí tuyến bán cầu Bắc; trong khu vực châu Á gió mùa; nơi tiếp giáp giữa đất liền và đại dương, liền kề với vành đai sinh khoáng Thái Bình Dương và vành đai sinh khoáng Địa Trung Hải.					0,5							
						0,5							
	Câu 2: (1,0 đ) Những thuận lợi của địa hình đối với sự phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương em: + Địa hình đồi thoải, đất bazan màu mỡ, thuận lợi trồng cây công nghiệp: Tiêu, điều, cà phê, cao su và các loại cây ăn trái có giá trị cao như: sầu riêng, măng cụt... + Đồi núi thấp xen thung lũng, khí hậu mát hơn vùng ven biển, thích hợp cho mô hình trang trại, du lịch sinh thái, trải nghiệm nông thôn mới.					0,5							
						0,5							